

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Quý Cổ đông công ty

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Nghị quyết số: 71/NQ-HĐQT ngày 10/6/2019 của Hội đồng quản trị công ty (gửi kèm),

Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện (MCK: POT) xin báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các quý Cổ đông của công ty về việc: Ngày 10/6/2019, Hội đồng quản trị công ty đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ công ty từ nguồn vốn chủ sở hữu, đề xin ý kiến cổ đông bằng văn bản.

Công ty xin trân trọng thông báo tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các quý Cổ đông biết.

Chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như “Kính gửi” (b/c);
- Website công ty;
- TGD (b/c);
- Lưu VT.

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiên Hùng

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Thiết bị Bưu Điện;
- Căn cứ Thông báo số: 1732/TB-VSD ngày 29/5/2019 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) về ngày đăng ký cuối cùng và xác nhận danh sách người sở hữu chứng khoán để xin ý kiến cổ đông bằng văn bản;
- Căn cứ Biên bản số: 241/BB-HĐQT ngày 06/6/2019 của Hội đồng quản trị công ty thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ công ty từ nguồn vốn chủ sở hữu, để xin ý kiến cổ đông bằng văn bản,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua việc hủy bỏ chi trả cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 10% vốn điều lệ và thay thế bằng việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu tỷ lệ 10% vốn điều lệ;

Điều 2: Thông qua việc thay thế phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức tỷ lệ 10% vốn điều lệ bằng phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu tỷ lệ 10% vốn điều lệ, chi tiết như sau:

- Tên cổ phần : Cổ phần Công ty Cổ phần Thiết bị Bưu điện
- Mã chứng khoán : POT
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá : 10.000 VND/cổ phần (mười nghìn đồng/cổ phần)
- Số lượng cổ phần đang lưu hành : 19.430.006 cổ phần (Mười chín triệu bốn trăm ba mươi nghìn không trăm linh sáu cổ phần)
- Số lượng cổ phần quỹ : 0 cổ phần
- Tỷ lệ phát hành cổ phần để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu : 10% (mười phần trăm)
Tuương đương với tỷ lệ thực hiện quyền 10:1 (Tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông sở hữu 1 cổ phần sẽ được nhận 1 quyền và cổ đông có 10 quyền được nhận 1 cổ phần phát hành thêm)



- Số lượng cổ phần dự kiến : 1.943.000 cổ phần (một triệu chín trăm bốn mươi ba phát hành thêm để tăng vốn nghìn cổ phần)
- Tổng giá trị phát hành theo : 19.430.000.000 VND (mười chín tỷ bốn trăm ba mươi triệu đồng)
- Hình thức phát hành : phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ phần phát hành thêm
- Nguồn vốn thực hiện phát hành : Thặng dư vốn cổ phần trên báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2018.
- Mục đích phát hành : tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu
- Xử lý cổ phần lẻ : Số lượng cổ phần chia cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số cổ phần lẻ (nếu có) phát sinh khi làm tròn được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT phân phối cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán là 10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phần. Số tiền thu được từ bán cổ phần lẻ sẽ được trả cho cổ đông sở hữu cổ phần có phần lẻ thập phân.
Ví dụ: Cổ đông sở hữu 125 cổ phần, số cổ phần trả cổ tức được nhận tạm tính là $125 * 0,1 = 12,5$ cổ phần. Số cổ phần cổ đông sẽ thực nhận là 12 cổ phần; 0,5 cổ phần lẻ sẽ được HĐQT phân phối cho các đối tượng khác với giá bán là 10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phần. Số tiền thu được từ bán cổ phần lẻ sẽ được trả cho cổ đông sở hữu cổ phần có phần lẻ thập phân.
- Thời gian phát hành dự kiến : Ngay sau khi được UBCKNN chấp thuận
- Hạn chế chuyển nhượng : Toàn bộ số cổ phần phát hành thêm (bao gồm số cổ phần phân phối cho cổ đông hiện hữu và số cổ phần lẻ phát sinh khi làm tròn phân phối cho các đối tượng khác) đều không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Phương thức phân phối :
 - Đối với chứng khoán đã lưu ký: người sở hữu làm thủ tục nhận cổ phiếu phát hành thêm tại các công ty chứng khoán – nơi mở tài khoản lưu ký
 - Đối với chứng khoán chưa lưu ký: người sở hữu làm thủ tục nhận cổ phiếu phát hành thêm tại Công



ty cổ phần Thiết bị Bưu điện, địa chỉ: số 61 Trần Phú – phường Điện Biên – quận Ba Đình – thành phố Hà Nội trong giờ hành chính vào các ngày làm việc trong tuần . Khi đến nhận cổ phiếu phát hành thêm, cổ đông xuất trình Chứng minh thư nhân dân/Thẻ Căn cước và Giấy chứng nhận Sở hữu cổ phần.

- Niêm yết bổ sung : • Toàn bộ số cổ phần phát hành thêm để trả cổ tức nêu trên sẽ được niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD)

Điều 3: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty hoàn thiện, chủ động quyết định Phương án phát hành cổ phần chi tiết và tổ chức triển khai thực hiện:

- (i) Quyết định phân phối cổ phần lẻ (do làm tròn xuống hàng đơn vị) cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán là 10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phần.
- (ii) Phê duyệt hồ sơ phát hành cổ phần, quyết định thời điểm phát hành cụ thể;
- (iii) Giao cho Tổng giám đốc ký kết, phê duyệt các tài liệu, hợp đồng và các văn kiện giao dịch liên quan đến cổ phần để việc phát hành cổ phần được thực hiện đúng quy định của pháp luật;
- (iv) Phê duyệt các thủ tục cần thiết khác để phát hành cổ phần bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung phương án cho phù hợp với yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước để việc phát hành đảm bảo thực hiện đúng quy định pháp luật.
- (v) Thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật để điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo kết quả của đợt phát hành nêu trên

Điều 4: Hội đồng quản trị công ty có trách nhiệm sửa đổi Điều lệ Công ty về phần vốn điều lệ căn cứ kết quả việc phát hành nêu trên.

Điều 5: Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 5 (t/h);
- ĐHCĐ (xin ý kiến VB);
- Cơ quan Nhà nước liên quan;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH

Trần Hải Văn

